

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày: 03/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vương Thị Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Phạm Văn Kha**

2. Ông **Nguyễn Văn Bình**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Vũ Đức Thắng**, thư ký Tòa án nhân dân huyện H

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:* ông **Bùi Quang Trung**, kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/HSST-QĐ ngày 26/7/2022 đối với:

1. Bị cáo: Đặng Văn N; tên gọi khác: không; sinh ngày 15/01/2003 tại huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm D, xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Đặng Văn T và bà Đặng Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/4/2022, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

2. Bị hại: chị Nguyễn Thị T (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1962.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3. Người bào chữa: luật sư Nguyễn Thị H – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh – bào chữa cho bị cáo Đặng Văn N, có mặt.

4. Người làm chứng: cháu Nguyễn Tuấn T, sinh năm 2009.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, Đặng Văn N (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 11B1-542.64 đi hướng huyện H - thành phố Móng Cái. Khi đi đến Km 258+600 Quốc lộ 18A thuộc thôn

S, xã T, huyện H, N phát hiện thấy phía trước, cách khoảng hơn 30 mét có xe mô tô BKS 14L1-053.17 do chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1984) điều khiển (chở các cháu Nguyễn Tuấn T - sinh năm 2009, Nguyễn Tấn P - sinh năm 2016) đi cùng chiều đang bật xi nhan chuyển hướng rẽ trái, lúc này có 02 xe mô tô đi phía trước liền kề cùng chiều với xe của N (không rõ người điều khiển), N liền tăng tốc độ điều khiển xe của mình vượt lên 02 xe mô tô trên, do đi với tốc độ cao, xử lý không phù hợp nên xe của N đã đâm vào vồng để chân trước bên trái xe mô tô do chị T điều khiển làm cả hai phương tiện đổ ngã văng ra đường. Hậu quả: chị T bị thương tích nặng, đến ngày 03/3/2022 thì tử vong, 02 cháu T, P bị xây sát nhẹ, bản thân N bị thương tích tổn hại 50% sức khỏe, 02 phương tiện hư hỏng nhẹ.

Biên bản dựng lại hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H, lập ngày 04/3/2022 thể hiện: hiện trường vụ án nằm trong khu vực có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên tại Km 258+600 Quốc lộ 18 thuộc thôn S, xã T, mặt đường bằng phẳng trải nhựa rộng 7,4m. Giữa đường có kẻ vạch sơn đứt đoạn phân chia hai phần đường, phần đường bên trái theo hướng Đầm Hà - Móng Cái rộng 3,65m đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Tại phần lề đường bên phải cắm biển báo 207d. Hiện trường mô tả theo mép đường bên trái, hướng huyện Đầm Hà - Móng Cái, có 05 dấu vết: (Số 1) mặt đường bên trái có vết cày xước đứt đoạn kích thước (KT)(6,36x0,95)m hướng Đầm Hà - Móng Cái, đầu vết cách mép đường trái 2,35m; đuôi vết nằm tại giá để chân trước và hông xe bên trái xe mô tô BKS 14L1-053.17; đầu vết cách biển báo 207d là 55m. (Số 2) mặt đường và lề đường trái có vết cày xước đứt đoạn KT(4,85x0,22)m, hướng Đầm Hà - Móng Cái, chệch hướng Tây, đầu vết cách mép đường trái 1,4m, cách đầu vết (1) là 1,05m, đuôi vết nằm tại giá để chân trước bên trái và để chân sau bên trái xe mô tô BKS 11B1-542.64. (Số 3) mặt đường trái xe mô tô BKS 14L1-053.17 đổ nghiêng bên trái, đầu hướng Tây Nam, trục trước và trục sau cách mép đường trái lần lượt 1,1m và 2,5m. (Số 4) phần lề đường trái xe mô tô BKS 11B1-542.64 đổ nghiêng trái, đầu hướng Móng Cái và chệch hướng Bắc, trục trước cách mép đường bên trái 0,15m và cách trục trước xe mô tô (3) 1,55m, trục sau cách mép đường trái 0,95m. (Số 5) phần mặt đường trái có đám chất màu nâu đỏ nghi máu KT(0,3x0,25)m, tâm cách mép đường trái 2,35m và cách trục sau xe mô tô (3) 0,45m. Phần lề đường trái giao nhau với đường đi vào thôn S cách trục sau xe mô tô (3) là 28m; phần lề đường bên phải giao nhau với đường đi vào thôn Đ và cách trục xe mô tô (3) là 45m (Bút lục 102).

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H lập ngày 07/02/2022 thể hiện: xe mô tô Honda - Winner X BKS 11B1-542.64 màu đen đỏ xám, 150Cc: Miếng ốp đầu xe bị vỡ KT(16 x 13)cm; đầu tay côn trái mài xước kim loại KT(01x 01)cm, hướng từ trước về sau; đầu ghi đông bên trái có vùng mài xước kim loại KT(03 x 01)cm; Mặt nạ xe bị vỡ KT (54 x 36)cm, tại mặt ngoài bên trái mặt nạ xe có vùng mài xước nhựa KT(28 x 13)cm hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Yếm hai bên bị vỡ hoàn toàn; đầu chắn bùn bánh trước vỡ 1/2; đầu để chân trước bên trái có vùng mài xước cao su và kim loại KT (04 x 02)cm hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới; đầu giá để chân

sau bên trái có vùng mài xước kim loại KT (01 x 1,5)cm hướng từ sau về trước từ trên xuống dưới. (bút lục 103c).

Xe mô tô Honda Vision BKS 14L1 - 053.17 màu đỏ, 125Cc: tay phanh bên trái bị gãy 1/2; đầu ghi đông trái có vết mài xước kim loại KT(01 x 01)cm hướng từ trước về sau; mặt nạ xe bị bung bật khỏi giá gắn; yếm xe bên trái bị vỡ hoàn toàn; đuôi chắn bùn bánh trước bị vỡ KT(20 x 03)cm; vòng đế chân bên trái có vùng gãy vỡ KT(70 x 25)cm; mặt trước bên trái chân chống giữa có vùng mài xước kim loại KT(06 x 1,5)cm hướng từ trước về sau; công tắc xi nhan ở vị trí bật báo rẽ trái. (bút lục 103a).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 60/22/TT ngày 04/3/2022 và Bản kết luận giám định hoá pháp số 46/22/HP ngày 04/3/2022, Trung tâm pháp y-Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: chị Nguyễn Thị T chết do chấn thương sọ não gãy xương trán phải, chảy máu khoang dưới nhện, chảy máu dưới màng cứng, phù não, chết não, gãy 1/3 trên xương chày trái. Không có Ethanol trong máu của chị Nguyễn Thị T (bút lục 27).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đặng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, quá trình điều khiển xe bị cáo đã không kiểm soát được tốc độ của xe, vượt xe không đúng quy định, hậu quả gây tai nạn làm chị Nguyễn Thị T tử vong. Tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị T là ông Nguyễn Quang T1 có mặt tại phiên tòa cho biết, ngày 02/3/2022, con gái ông điều khiển xe máy chở 02 con trai Nguyễn Tuấn T và Nguyễn Tấn P bị tai nạn tại khu vực thôn S, xã T, huyện H, ngày 03/3/2022 chị T tử vong sau khi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh. Quá trình điều tra, bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình ông tổng số tiền 150.000.000 đồng. Ông không yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng cháu Nguyễn Tuấn T vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm xảy ra vụ va chạm giao thông giữa bị cáo N và chị T là mẹ cháu T làm chị T tử vong xảy ra vào ngày 02/3/2022 tại thôn S, xã T, huyện H.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn N là luật sư Nguyễn Thị H có mặt tại phiên tòa có quan điểm bào chữa như sau: luật sư Nguyễn Thị H nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đối với Đặng Văn N về tội danh, điều luật áp dụng. Bà Hòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, bản thân bị cáo còn trẻ, cho bị cáo cơ hội cải tạo tại địa phương để giúp đỡ gia đình và tu dưỡng, rèn luyện trở thành thành công dân có ích.

Quá trình điều tra, Phòng cảnh sát giao thông đường bộ- đường sắt Công an tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, kết quả phù hợp với lời khai của bị cáo, bị

hại và người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến vụ việc tai nạn giao thông.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKSHH ngày 17/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố Đặng Văn N về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Văn N từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự nguyện thỏa thuận xong nên không đề cập xử lý. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 11B1-542.64, 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo: đề nghị trả lại cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của Đặng Văn N tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, tại đoạn đường km 258+600 quốc lộ 18 thuộc thôn S, xã T, huyện H, Đặng Văn N điều khiển xe mô tô BKS 11B1-542.64, do vượt xe không đúng quy định (đoạn đường giao nhau với đường không ưu tiên), đã đâm vào xe mô tô BKS 14L1-053.17 do chị Nguyễn Thị T điều khiển chở các cháu Nguyễn Tuấn T và Nguyễn Tấn P đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái, làm chị T bị thương tích, đến ngày 03/3/2022 chị T tử vong. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chị T tử vong, đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 34/CT-VKSHH ngày 17/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố đối với Đặng Văn N là đúng người, đúng tội, lời luận tội có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không tuân thủ các quy tắc an toàn theo quy định của Luật giao thông đường bộ, vượt xe tại đoạn đường cấm biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, hậu quả gây tai nạn làm chị Nguyễn Thị T tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn giao thông, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người tham gia giao thông. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã thăm hỏi, động viên và bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: bị cáo trong quá trình tham gia giao thông, không tuân thủ quy tắc an toàn theo Luật giao thông đường bộ, đã gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội cũng đủ giáo dục thành công dân có ích. Đối với Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đang áp dụng đối với bị cáo đến ngày xét xử sơ thẩm đã hết thời hạn nên không cần thiết phải hủy bỏ.

[7] Về vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ:

- 01 xe mô tô BKS 14L1-053.17, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 11B1-542.64 bị cáo điều khiển gây tai nạn, đây là xe thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, xét thấy cần trả lại cho bị cáo; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cấp cho xe mô tô 11B1-542.64 mang tên Đặng Văn N trả lại cho bị cáo cùng với xe mô tô.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đặng Văn N trả lại cho bị cáo do không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe.

[8] Về trách nhiệm dân sự: các bên đã thỏa thuận xong về bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, hiện tại không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[11] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Đặng Văn N** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Đặng Văn N 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/8/2022).

Giao bị cáo Đặng Văn N cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đặng Văn N có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Đặng Văn N 01 xe mô tô BKS 11B1-542.64 nhãn hiệu Honda loại Winner màu đen, đỏ, xám (*tình trạng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 32/CCTHADS ngày 22/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H*), 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010683 mang tên chủ xe Đặng Văn N do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 24/01/2022 và 01 (một) giấy phép lái xe số 040217001487 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 19/3/2021 (*lưu tại hồ sơ vụ án*).

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo được miễn nộp tiền án phí.

Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Ủy ban nhân dân xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Thanh